

Số: /KH-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Sử dụng vắc xin phòng COVID-19 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định

Căn cứ Quyết định số 2227/QĐ-BYT ngày 19/5/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch sử dụng vắc xin phòng COVID-19 năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 125/TTr-SYT ngày 15/6/2023 về việc đề nghị phê duyệt Kế hoạch sử dụng vắc xin phòng COVID-19 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định; và ý kiến thống nhất của các sở, ban, ngành liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố;

UBND tỉnh ban hành Kế hoạch sử dụng vắc xin phòng COVID-19 năm 2023 trên địa bàn tỉnh Bình Định (sau đây gọi tắt là Kế hoạch) như sau:

#### I. MỤC TIÊU

**1. Mục tiêu chung:** Các đối tượng có nguy cơ cao được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 đủ số mũi theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

#### 2. Mục tiêu cụ thể:

- Tối thiểu 80% người thuộc nhóm đối tượng ưu tiên cao (người cao tuổi, người lớn có bệnh nền nặng, người có bệnh lý miễn dịch, phụ nữ có thai, cán bộ y tế tuyến đầu) và nhóm đối tượng ưu tiên trung bình (người lớn khoẻ mạnh dưới 60 tuổi không có bệnh nền, trẻ em từ 5 tuổi trở lên và trẻ vị thành niên dưới 18 tuổi mắc các bệnh nền) được tiêm chủng mũi nhắc lại theo hướng dẫn của Bộ Y tế,

- Tối thiểu 90% nhóm đối tượng ưu tiên thấp (trẻ em và trẻ vị thành niên từ 5 tuổi đến dưới 18 tuổi) được tiêm chủng đủ liều cơ bản theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Đảm bảo an toàn tiêm chủng khi sử dụng vắc xin phòng COVID-19.

#### II. NGUYÊN TẮC

- Vắc xin phòng COVID-19 được tiêm miễn phí.

- Trẻ em và người lớn có chỉ định tiêm chủng sẽ được tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn của Bộ Y tế và hướng dẫn sử dụng của Nhà sản xuất đã đăng ký với Bộ Y tế.

- Trong trường hợp cần thiết sẽ huy động tối đa các lực lượng tham gia tiêm chủng, bao gồm các cơ sở trong và ngoài ngành y tế, lực lượng công an, quân đội, các ban, ngành, đoàn thể.

- Đảm bảo việc sử dụng vắc xin an toàn và hiệu quả.

#### III. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

**1. Thời gian triển khai:** Trong năm 2023, theo tiến độ cung ứng vắc xin của Bộ Y tế.

**2. Phạm vi triển khai:** Trên quy mô toàn tỉnh, tại 159 xã, phường, thị trấn.

**3. Hình thức triển khai:** Tiêm chủng miễn phí theo chiến dịch và/hoặc có thể lồng ghép với hoạt động tiêm chủng thường xuyên, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

**4. Loại vắc xin sử dụng tiêm chủng:** Vắc xin được Bộ Y tế cấp phép sử dụng, có chỉ định tiêm theo lứa tuổi.

**5. Đối tượng tiêm chủng:**

**a) Người từ 18 tuổi trở lên:**

- Người thuộc đối tượng, chưa tiêm các mũi nhắc lại.
- Người đến lịch tiêm trong năm 2023 (người từ 17 lên 18 tuổi).

**b) Người từ 12 đến dưới 18 tuổi:**

- Người chưa tiêm đủ 3 mũi.
- Người đến lịch tiêm trong năm 2023 (người từ 11 lên 12 tuổi).

**c) Người từ 5 đến dưới 12 tuổi:** Người có nhu cầu tiêm mũi cơ bản.

**d) Trẻ dưới 5 tuổi và tiêm các mũi tiếp cho các nhóm đối tượng từ 5 tuổi trở lên:** Việc triển khai tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 liều cơ bản cho trẻ dưới 5 tuổi và tiêm các mũi tiếp cho các nhóm đối tượng từ 5 tuổi trở lên sẽ được Bộ Y tế khuyến cáo và hướng dẫn cụ thể khi có đủ căn cứ, cơ sở khoa học và phù hợp với tình hình dịch bệnh.

**6. Nhu cầu vắc xin đến hết năm 2023:**

- Theo nhu cầu đề xuất của các địa phương, nhu cầu của người dân và lượng vắc xin được Bộ Y tế phân bổ.

- Dự kiến nhu cầu vắc xin theo đề xuất của các địa phương trong 6 tháng cuối năm 2023:

- + Người từ 18 tuổi trở lên : 9.989 liều;
- + Người từ 12 đến dưới 18 tuổi : 4.846 liều;
- + Trẻ từ 5 đến dưới 11 tuổi : 6.840 liều.

*(Tổng dự kiến nhu cầu vắc xin năm 2023 chi tiết tại Phụ lục kèm theo).*

#### **IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

**1. Tiếp nhận, vận chuyển và bảo quản vắc xin:** Sử dụng hệ thống dây chuyền lạnh sẵn có của hệ thống tiêm chủng mở rộng tại các tuyến để tiếp nhận, vận chuyển, bảo quản vắc xin ở nhiệt độ phù hợp.

**2. Tổ chức tiêm chủng**

- Tổ chức tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng, Quyết định số 3588/QĐ-BYT ngày 26/7/2022 về hướng dẫn tổ chức buổi tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19, Công văn số 2213/BYT-DP ngày 29/4/2022 về dừng áp dụng khai báo y tế nội địa và các hướng dẫn cập nhật của Bộ Y tế.

- Sử dụng hệ thống tiêm chủng mở rộng sẵn có, các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh và các cơ sở đủ điều kiện tiêm chủng để triển khai tiêm chủng cho cộng

đồng.

- Trong trường hợp cần đẩy nhanh tốc độ tiêm chủng thì bố trí các cụm, điểm tiêm chủng lưu động tại các nhà máy, khu công nghiệp, trường học, nhà văn hoá,... để tiêm cho nhiều đối tượng cùng thời điểm và bố trí tổ tiêm lưu động để tiêm chủng tại nhà.

### **3. Đảm bảo an toàn tiêm chủng:**

- Thực hiện khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo hướng dẫn tại Quyết định số 5785/QĐ-BYT ngày 21/12/2021 của Bộ Y tế hướng dẫn tạm thời khám sàng lọc trước tiêm chủng vắc xin phòng -19 dành cho người từ 18 tuổi trở lên, Quyết định số 1575/QĐ-BYT ngày 27/3/2023 của Bộ Y tế về hướng dẫn khám sàng lọc trước tiêm chủng đối với trẻ em và theo dõi, xử trí sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo hướng dẫn tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018, Công văn số 3886/BYT-DP ngày 11/5/2021 của Bộ Y tế và các hướng dẫn cập nhật của Bộ Y tế.

- Bệnh viện đa khoa tỉnh, Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố, bệnh viện tư nhân tổ chức các đội cấp cứu tại đơn vị mình theo yêu cầu của Sở Y tế để hỗ trợ cho các điểm tiêm chủng, đặc biệt là các xã ở các vùng đi lại khó khăn; tổ chức ít nhất 01 đội cấp cứu lưu động tại mỗi cụm 3- 4 điểm tiêm chủng.

- Các cơ sở tiêm chủng khác (trạm y tế cấp xã, bệnh viện, bệnh xá, cơ sở y tế thuộc các Bộ, ngành, cơ sở tiêm chủng dịch vụ...) phải bố trí trang thiết bị, phương tiện xử trí cấp cứu tại chỗ và phương án cụ thể để hỗ trợ cấp cứu trong trường hợp cần thiết theo yêu cầu của Sở Y tế.

- Thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tại các điểm tiêm chủng.

### **4. Ứng dụng công nghệ thông tin quản lý tiêm chủng:**

- Để công khai minh bạch thông tin và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức, đơn vị, địa phương trong quá trình triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19, các đơn vị, địa phương, cơ sở tiêm chủng tiếp tục sử dụng “Nền tảng quản lý tiêm chủng COVID-19” để triển khai tiêm chủng.

- Ứng dụng tối đa công nghệ thông tin trong tiêm chủng, bố trí cán bộ hỗ trợ sử dụng công nghệ thông tin trong quá trình triển khai.

### **5. Truyền thông:**

- Tăng cường truyền thông chủ trương, chính sách của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các quy định, hướng dẫn chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo quốc gia phòng chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về công tác phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới và tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19.

- Truyền thông vận động người dân ủng hộ công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; khuyến khích người dân tích cực, chủ động tham gia tiêm vắc xin đầy đủ, đúng lịch, đúng đối tượng theo khuyến cáo của ngành Y tế.

- Truyền thông về công tác đảm bảo an toàn tiêm chủng, ứng dụng công nghệ thông tin quản lý tiêm chủng; sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa

phương, doanh nghiệp, tổ chức trong triển khai tiêm chủng trên địa bàn tỉnh.

- Truyền thông vận động người dân tham gia tiêm chủng để tăng cường truyền thông đến các nhóm đối tượng đích.

- Thực hiện quản trị thông tin, theo dõi thông tin dư luận, báo chí và mạng xã hội, cung cấp thông tin khoa học, kịp thời để phối hợp các cơ quan chức năng phản bác, xử lý tin giả, tin đồn liên quan đến công tác tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 theo đúng quy định.

- Nâng cao năng lực truyền thông tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho các cơ quan báo chí, các cán bộ y tế và các lực lượng tham gia Chiến dịch tiêm chủng: Tổ chức đào tạo, tập huấn; xây dựng và cung cấp các tài liệu truyền thông, các hướng dẫn chuyên môn dành cho cán bộ y tế, cán bộ tiêm chủng.

- Phát hiện, nêu gương những cá nhân điển hình trong thực hiện tiêm chủng an toàn, đạt hiệu quả cao.

### **6. Quản lý bom kim tiêm và rác thải y tế sau tiêm chủng:**

- Việc quản lý chất thải y tế phát sinh từ hoạt động tiêm chủng COVID-19 được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 20/2021/TT-BYT ngày 26/11/2021 của Bộ Y tế quy định về quản lý chất thải y tế trong phạm vi khuôn viên cơ sở y tế; Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường.

- Các cơ sở tiêm chủng có phương án thu gom và xử lý bom kim tiêm, rác thải y tế tại điểm tiêm theo quy định của Bộ Y tế. Lọ vắc xin sau khi sử dụng phải được hủy bỏ và ghi chép, báo cáo.

- Vắc xin phòng COVID-19 phải hủy do không đảm bảo điều kiện bao gồm vắc xin hết hạn dùng thực hiện theo qui định thuộc bị thu hồi phải tiêu hủy tại Thông tư số 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 của Bộ Y tế và Thông tư số 03/2020/TT-BYT ngày 22/01/2020 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2018/TT-BYT ngày 04/5/2018 của Bộ Y tế.

### **7. Báo cáo hoạt động tiêm chủng:**

Sở Y tế và các đơn vị liên quan tiến hành theo dõi, giám sát các hoạt động tiêm vắc xin phòng chống COVID-19; chỉ đạo, đôn đốc việc đảm bảo tiến độ tiêm chủng và đảm bảo chất lượng vắc xin; chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng báo cáo kết quả tiêm chủng định kỳ và báo cáo sự cố bất lợi sau tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ, Thông tư 34/2018/TT-BYT ngày 12/11/2018 của Bộ Y tế và các hướng dẫn của Bộ Y tế.

### **8. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch:**

Từ nguồn ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, nguồn viện trợ, tài trợ, hỗ trợ của các tổ chức, cá nhân và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định hiện hành của Nhà nước.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Y tế:**

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đạt mục tiêu, yêu cầu đề

ra; là cơ quan đầu mối, chịu trách nhiệm giám sát, đôn đốc tiến độ triển khai trên địa bàn tỉnh; hướng dẫn chuyên môn về tiêm chủng, an toàn tiêm chủng và xử trí tai biến sau tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Tổ chức tiếp nhận vắc xin từ Bộ Y tế; bảo quản, vận chuyển, phân bổ vắc xin phòng COVID-19 đến các đơn vị, địa phương để tổ chức tiêm chủng theo quy định.

- Chỉ đạo các cơ sở y tế của tỉnh tập trung nguồn lực triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 để đảm bảo đạt mục tiêu, đảm bảo tiêm chủng an toàn, hiệu quả.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông của tỉnh tổ chức tuyên truyền việc triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19; phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tổ chức lồng ghép truyền thông tại cộng đồng về công tác triển khai tiêm vắc xin COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ vào số lượng vắc xin, vật tư được Bộ Y tế phân bổ, để xây dựng kế hoạch tiêm chủng của ngành y tế; đảm bảo nhân lực, vật tư, trang thiết bị đầy đủ phục vụ công tác tiêm chủng.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu, đề xuất cho UBND tỉnh bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch này theo quy định.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, thường xuyên cập nhật, báo cáo tiến độ tiêm chủng trên địa bàn tỉnh cho Bộ Y tế, Ban chỉ đạo tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19, UBND tỉnh và các cơ quan liên quan theo quy định.

## **2. Sở Giáo dục và Đào tạo:**

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, các trường học thuộc phạm vi quản lý rà soát, lập danh sách toàn bộ học sinh chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đầy đủ; chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực, thông báo và phối hợp với ngành y tế để tổ chức điểm tiêm chủng tại cơ sở giáo dục, trường học hoặc tại các địa điểm phù hợp theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan tăng cường công tác truyền thông về hiệu quả và tính an toàn của vắc xin phòng COVID-19, những phản ứng có thể gặp sau tiêm chủng và trách nhiệm bảo đảm quyền được tiêm chủng của trẻ em trong các cơ sở giáo dục, thông qua việc cung cấp thông tin trực tiếp, tài liệu truyền thông, mời các chuyên gia, nhà tư vấn chuyên môn để tư vấn cho cha mẹ, người chăm sóc, người giám hộ hợp pháp của trẻ.

## **3. Sở Công Thương, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh:**

- Tuyên truyền, vận động các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh thuộc phạm vi quản lý tăng cường thông tin cho công nhân, người lao động, người làm việc tại doanh nghiệp về lợi ích và yêu cầu của việc tiêm chủng mũi nhắc lại lần 1, lần 2 để các đối tượng hiểu, tự nguyện đi tiêm chủng.

- Vận động, hướng dẫn các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh lập danh sách đăng ký số lượng đối tượng tiêm chủng nhắc lại gửi về cơ quan y tế nơi đơn vị, doanh nghiệp đóng trụ sở để được tổ chức tiêm chủng theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Phối hợp với ngành y tế và các địa phương tổ chức tiêm chủng phù hợp với

thực tế, đảm bảo an toàn tiêm chủng và đạt tỷ lệ tiêm chủng đề ra.

#### **4. Sở Tài chính:**

- Trên cơ sở đề xuất của Sở Y tế, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ các hoạt động tiêm chủng theo quy định hiện hành.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc sử dụng kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

#### **5. Sở Thông tin và Truyền thông:**

- Phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ chỉ đạo, định hướng các cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh, Phòng Văn hoá và Thông tin, Trung tâm Văn hoá - Thông tin - Thể thao các huyện, thị xã, thành phố, hệ thống truyền thanh cơ sở trên địa bàn tỉnh tích cực tuyên truyền sâu rộng trong cộng đồng về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích của việc tiêm vắc xin phòng COVID-19; hiệu quả và lợi ích của việc tiêm vắc xin để khuyến khích và hướng dẫn người dân tích cực tham gia tiêm vắc xin để chủ động bảo vệ bản thân và cộng đồng.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan chủ động tăng cường quản lý, kiểm tra các hoạt động thông tin, tuyên truyền, kịp thời ngăn chặn, gỡ bỏ, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc, xuyên tạc chính sách của Đảng và Nhà nước về tiêm vắc xin phòng COVID-19 và công tác phòng chống dịch COVID-19.

#### **6. UBND các huyện, thị xã, thành phố:**

- Căn cứ Kế hoạch này của tỉnh, xây dựng, ban hành kế hoạch tổ chức triển khai tiêm vắc xin của địa phương; chỉ đạo các đơn vị liên quan phối hợp với Trung tâm Y tế cấp huyện xây dựng nhu cầu tiêm chủng, đề xuất cung ứng vắc xin và bố trí nguồn lực thực hiện; chỉ đạo công tác thông tin truyền thông, công khai các điểm tiêm chủng trên địa bàn (địa chỉ, người phụ trách, thông tin liên hệ) và cung cấp thông tin đến từng hộ gia đình để người dân biết và đi tiêm chủng kịp thời.

- Thống kê, tính toán và đề xuất nhu cầu vắc xin phòng COVID-19 của địa phương, gửi Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế phân bổ vắc xin cho tỉnh.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục, các trường học thuộc phạm vi quản lý rà soát, lập danh sách toàn bộ trẻ em mầm non, học sinh chưa tiêm chủng hoặc tiêm chủng chưa đầy đủ; chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực, thông báo và phối hợp với ngành y tế để tổ chức điểm tiêm chủng tại cơ sở giáo dục, trường học hoặc tại các địa điểm phù hợp theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Bố trí kinh phí thực hiện kế hoạch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 năm 2023 của địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc triển khai tiêm chủng tại địa bàn, không được để tình trạng vắc xin không sử dụng kịp thời, gây lãng phí.

#### **7. Báo Bình Định, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Định, hệ thống đài truyền thanh cơ sở và các cơ quan thông tin đại chúng liên quan**

- Truyền thông sâu rộng trong cộng đồng về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, lợi ích của việc tiêm vắc xin phòng COVID-19; ưu tiên bố trí thời lượng phát các thông điệp truyền thông về kế hoạch tiêm vắc xin phòng COVID-19, đôi

tương, thời gian, địa điểm tiêm chủng, tác dụng, lợi ích của vắc xin, phản ứng có thể gặp sau tiêm chủng và cách theo dõi, xử trí.

- Chủ động, tích cực phối hợp với ngành y tế thông tin tuyên truyền về hiệu quả và lợi ích của việc tiêm vắc xin, khuyến khích và hướng dẫn người dân tích cực tham gia tiêm vắc xin để chủ động bảo vệ bản thân, gia đình và cộng đồng.

- Đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, thông tin xấu, độc, xuyên tạc chính sách của Đảng, Nhà nước về tiêm vắc xin phòng COVID-19 và công tác phòng chống dịch COVID-19.

**8. Các sở, ngành, đoàn thể liên quan:** Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao, phối hợp Sở Y tế trong triển khai tiêm vắc xin phòng COVID-19 và các nhiệm vụ khác được cấp có thẩm quyền phân công.

**9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh:**

- Chỉ đạo, hướng dẫn các tổ chức thành viên, các hội viên, đoàn viên tích cực, chủ động phối hợp, tham gia cùng với ngành y tế và chính quyền các cấp tổ chức triển khai Kế hoạch này đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Y tế để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành, hội đoàn thể; UBND các huyện, thị xã, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn tỉnh, tổ chức, cá nhân có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

**Nơi nhận:**

- VPCP; Bộ Y tế; BCĐQG (báo cáo);
- Viện VS dịch tễ TƯ Bộ Y tế; (báo cáo);
- TT.Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- VP Tỉnh ủy; Các Ban Đảng thuộc Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể;
- CA tỉnh; BCHQS tỉnh; BCHBĐ BP tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND 159 xã, phường, thị trấn;
- Báo Bình Định, Đài PTTH Bình Định;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh;
- Các cơ sở YT thuộc Bộ, ngành trên ĐB tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh + CV;
- Lưu: VT, TTTH-CB, K15.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lâm Hải Giang**

**Phụ lục:**

**DỰ KIẾN NHU CẦU VẮC XIN PHÒNG COVID-19  
CỦA CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ NĂM 2023**

| S<br>T<br>T       | Địa phương   | Vắc xin sử dụng<br>trong 6 tháng đầu<br>năm 2023 (liều) |  |   | Dự kiến nhu cầu vắc<br>xin trong 6 tháng<br>cuối năm 2023 (liều) |  |   | Tổng nhu cầu vắc xin<br>năm 2023 (liều) |   |  |
|-------------------|--------------|---|--|---|--|--|---|---|---|--|
|                   |              | Nhóm<br>từ 18<br>tuổi<br>trở lên                        | Nhóm<br>từ 12<br>đến<br>dưới<br>18<br>tuổi | Nhóm<br>từ 5<br>đến<br>dưới<br>12<br>tuổi | Nhóm<br>từ 18<br>tuổi<br>trở<br>lên                              | Nhóm<br>từ 12<br>đến<br>dưới<br>18<br>tuổi | Nhóm<br>từ 5<br>đến<br>dưới<br>12<br>tuổi | Nhóm<br>từ 18<br>tuổi<br>trở lên        | Nhóm<br>từ 12<br>đến<br>dưới<br>18 tuổi | Nhóm<br>từ 5<br>đến<br>dưới<br>12 tuổi |
| A                 | B            | I   | 2  | 3   | 4  | 5  | 6   | 7=I+4                                   | 8=2+5                                   | 9=3+6                                  |
| 1                 | TP Quy Nhơn  | 30.000  | 5.500                                      | 3.000                                     | 0  | 0  | 0   | 30.000                                  | 5.500                                   | 3.000                                  |
| 2                 | H Tuy Phước  | 0   | 0  | 0   | 300  | 2.400                                      | 4.800                                     | 300                                     | 2.400                                   | 4.800                                  |
| 3                 | H Tây Sơn    | 0   | 200  | 300                                       | 0  | 0  | 0   | 0                                       | 200                                     | 300                                    |
| 4                 | TX An Nhơn   | 3.420   | 0  | 470                                       | 645  | 430  | 268                                       | 4.065                                   | 430                                     | 738                                    |
| 5                 | H Phù Cát    | 3.000   | 1.000                                      | 0   | 2.199  | 650  | 0   | 5.199                                   | 1.650                                   | 0                                      |
| 6                 | H Phù Mỹ     | 3.000   | 2.000                                      | 1.000                                     | 3.000  | 0  | 500                                       | 6.000                                   | 2.000                                   | 1.500                                  |
| 7                 | TX Hoài Nhơn | 1.500   | 0  | 0   | 1.385  | 146  | 272                                       | 2.885                                   | 146                                     | 272                                    |
| 8                 | H Hoài Ân    | 400   | 100  | 400                                       | 1.100  | 900  | 700                                       | 1.500                                   | 1.000                                   | 1.100                                  |
| 9                 | H An Lão     | 918   | 521  | 102                                       | 140  | 70   | 90  | 1.058                                   | 591                                     | 192                                    |
| 10                | H Vĩnh Thạnh | 920   | 200  | 500                                       | 200  | 0  | 0   | 1.120                                   | 200                                     | 500                                    |
| 11                | H Vân Canh   | 80  | 200  | 300                                       | 1.020  | 250  | 210                                       | 1.100                                   | 450                                     | 510                                    |
| <b>Tổng cộng:</b> |              | <b>43.238</b>   | <b>9.721</b>                               | <b>6.072</b>                              | <b>9.989</b>   | <b>4.846</b>                               | <b>6.840</b>                              | <b>53.227</b>                           | <b>14.567</b>                           | <b>12.912</b>                          |

*Ghi chú chữ viết tắt: TP: Thành phố; H: Huyện; TX: Thị xã*